

Số: **101/BC-KTHT-QHDC**

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Rà soát các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến Dự thảo Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2020) và các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3334/QĐ-BNN-PC ngày 05/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy trình xây dựng, ban hành; kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa; hợp nhất văn bản QPPL của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Thực hiện Chương trình xây dựng văn bản QPPL năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (Quyết định số 3412/QĐ-BNN-PC ngày 11/8/2023), trong đó giao Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xây dựng dự thảo “*Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*” (sau đây viết tắt là dự thảo Thông tư). Trong quá trình xây dựng Thông tư, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT đã tiến hành rà soát các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến Dự thảo Thông tư và báo cáo kết quả rà soát như sau:

#### **I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **1. Các văn bản được rà soát**

- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội.

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Nghị định số 34/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 29 tháng 4 năm 2014 về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

## **2. Kết quả rà soát**

### **a) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Dự thảo Thông tư chỉ đề cập hướng dẫn: Nội dung bố trí dân cư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, lập dự án đầu tư, phương án bố trí dân cư xen ghép, kế hoạch, nội dung, mức hỗ trợ và quy trình bố trí ổn định dân cư; đồng thời phạm vi, đối tượng thực hiện quy định tại khoản 2, khoản 3 mục I Điều 1 Quyết định số 590/QĐ-TTg, bảo đảm không trùng lặp về phạm vi, địa bàn, đối tượng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi quy định tại Dự án 2, Quyết định số 1719/QĐ-TTg và Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

### **b) Giải thích từ ngữ**

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo được xác định theo chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Khu vực biên giới đất liền: Bao gồm xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là xã biên giới) có một phần địa giới hành chính trùng hợp với đường biên giới quốc gia trên đất liền theo quy định tại khoản 1, Điều 3 Nghị định số 34/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 29 tháng 4 năm 2014 về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

## **II. LẬP DỰ ÁN BỐ TRÍ ỔN ĐỊNH DÂN CƯ TẬP TRUNG, PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ DÂN CƯ XEN GHÉP VÀ NỘI DUNG BỐ TRÍ ỔN ĐỊNH DÂN CƯ TRONG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG**

### **1. Các văn bản được rà soát**

- Luật Đầu tư công số 39/2019/QH 14;

- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

- Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội.

## **2. Kết quả rà soát**

- Dự thảo Thông tư đề xuất nội dung dự án bố trí dân cư tập trung, phương án bố trí dân cư xen ghép và kế hoạch đầu tư công lĩnh vực bố trí dân cư, bảo đảm phù hợp với nội dung quy định Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Bên cạnh đó có nêu Lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án bố trí ổn định dân cư tập trung quy định tại Chương II; lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án đầu tư bố trí ổn định dân cư theo quy định tại Chương III của Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Các dự án bố trí dân cư là đối tượng được đầu tư trong kế hoạch trung hạn quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, dự thảo Thông tư có đề xuất nội dung bố trí ổn định dân cư trong trung hạn, kèm theo danh mục các dự án cần được hỗ trợ đầu tư là cần thiết, phù hợp với quy định xây dựng kế hoạch tại Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Tại Quyết định số 590/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có quy định 6 đối tượng cần bố trí ổn định, bao gồm: vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng. Do vậy, việc đề xuất 6 nhóm đối tượng thực hiện tại 04 dự án (bao gồm: Dự án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai; Dự án bố trí ổn định dân cư vùng biên giới, hải đảo; Dự án bố trí ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn; Dự án bố trí ổn định dân di cư tự do, khu rừng đặc dụng) là phù hợp, không trùng lặp, chồng chéo với các quy định hiện hành khác.

- Kinh phí đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng của dự án theo nội dung đầu tư quy định tại Điều 5 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

## **III. NỘI DUNG HỖ TRỢ, KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN BỐ TRÍ ỔN ĐỊNH DÂN CƯ**

### **1. Các văn bản được rà soát**

- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

- Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc sửa đổi một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025.

## **2. Kết quả rà soát**

- Dự thảo Thông tư quy định hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thuộc đối tượng của Chương trình Bố trí dân cư được xem xét, hỗ trợ theo các nội dung quy định tại khoản 2 mục IV Điều 1 Quyết định số 590/QĐ-TTg; đồng thời viện dẫn mức hỗ trợ theo từng nội dung quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

- Chất lượng về nhà ở theo quy định tại Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Trường hợp trên cùng địa bàn, cùng nội dung hỗ trợ nhưng có nhiều mức chính sách khác nhau thì xem xét áp dụng mức chính sách hỗ trợ phù hợp nhất, có lợi nhất có các hộ di dân, sớm ổn định cuộc sống.

## **IV. QUY TRÌNH BỐ TRÍ ỔN ĐỊNH DÂN CƯ**

### **1. Văn bản cần rà soát**

Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025.

### **2. Kết quả rà soát**

Tại Thông tư số 02/2022/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc không có nội dung, trình tự, thủ tục di chuyển dân đến địa bàn tái định cư trong thực hiện Dự án 2 của Chương trình 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Giai đoạn 2016-2020, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT quy định quy trình bố trí ổn định dân cư thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg. Sau năm 2020, Quyết định số 1776/QĐ-TTg hết hiệu lực, Thông tư số 19/2015/TT-

BNNPTNT đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ, quy định tại Thông tư số 21/2022/TT-BNNPTNT. Đến thời điểm báo cáo, qua rà soát thì chưa có văn bản nào quy định cụ thể trình tự, thủ tục hỗ trợ di chuyển các hộ di dân vào vùng dự án, phương án (địa bàn tái định cư); bên cạnh đó các địa phương lúng túng trong tổ chức thực hiện và đã có nhiều kiến nghị cần bổ sung nội dung này. Vì vậy, việc tiếp tục quy định nội dung quy trình bố trí dân cư trong dự thảo Thông tư là rất cần thiết. Dự thảo quy định trình tự, thủ tục bố trí dân cư theo địa bàn, bao gồm:

- Quy trình bố trí, ổn định trong nội huyện;
- Quy trình bố trí, ổn định ngoài huyện, trong tỉnh;

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các văn bản được rà soát**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

### **2. Kết quả rà soát**

Dự thảo quy định trách nhiệm cụ thể của UBND cấp tỉnh trong triển khai thực hiện Chương trình; trách nhiệm của cơ quan quản lý, trực tiếp là Cục Kinh tế hợp tác và PTNT và Hiệu lực thi hành. Bảo đảm không mâu thuẫn, chồng chéo và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành có liên quan được rà soát.

## **VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Kết quả rà soát các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến nội dung dự thảo “*Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*” đều không mâu thuẫn, chồng chéo và trái với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan được rà soát.

Cục Kinh tế hợp tác và PTNT kính báo cáo Lãnh đạo Bộ./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, QHDC.

**CỤC TRƯỞNG**



**Lê Đức Thịnh**